

Số: /QĐ-UBND

Đức Cơ, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC CƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 cho các xã, phường phía Tây tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và phân bổ dự toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 cho các xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Đức Cơ về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã;

Căn cứ Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đức Cơ về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của HĐND xã Đức Cơ về việc điều chỉnh và phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã;

Căn cứ Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đức Cơ về việc điều chỉnh và phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 trên địa bàn xã;

*Căn cứ Thông báo số 1675/STC-QLNS, ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai về Thông báo dự toán bổ sung có mục tiêu các Chương trình mục tiêu quốc gia;
Theo đề nghị của Phòng Kinh tế.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2025, số tiền **4.563.455.000 đồng** (Bốn tỷ năm trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn đồng) cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025, cụ thể:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 2.119.455.000 đồng.
- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 730.000.000 đồng.
- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 1.714.000.000 đồng

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Phòng Kinh tế xã làm thủ tục xuất ngân sách, theo dõi và quyết toán kinh phí đúng quy định của Luật ngân sách.

Các cơ quan, đơn vị nhận kinh phí, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí nêu trên đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Kho bạc khu vực XV- Phòng giao dịch số 12;
- Thường trực Đảng Ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuyến

DANH SÁCH BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /10/2025 của UBND xã)

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Đơn vị thực hiện
I	Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS và MN	2.119.455.000	
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (Nội dung số 3: Hỗ trợ chuyển đổi nghề) (Mã CTMT: 00511; Mã dự phòng 015)	140.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
2	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt (Nội dung số 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán) (Mã CTMT: 00511; Mã dự phòng 015)	93.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
3	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị (Tiểu dự án 2 - Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị) (Mã CTMT: 00513; Mã dự phòng 015)	1.484.401.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
4	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị (Tiểu dự án 2 - Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị) (Mã CTMT: 00513; Mã dự phòng 025)	65.184.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
5	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị (Tiểu dự án 2 - Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị) (Mã CTMT: 00513; Mã dự phòng 045)	870.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
6	Dự án 4: Nội dung số 1- Tiểu dự án 1: Đầu tư CSHT thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc. (Mã CTMT: 00514; Mã dự phòng 015)	232.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ

7	Dự án 4: Nội dung số 1- Tiểu dự án 1: Đầu tư CSHT thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và MN và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc. (Mã CTMT: 00514; Mã dự phòng 025)	38.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
8	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động củng cố phát triển các trường PTDT nội trú, trường PTDT bán trú, trường PT có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Mã CTMT: 00515; Mã dự phòng 025)	66.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
II	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	730.000.000	
1	Nội dung thành phần số 1: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch (Mã CTMT: 00491; Mã dự phòng 015)	300.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
2	Nội dung thành phần số 7: Nâng cao chất lượng môi trường (Mã CTMT: 00497; Mã dự phòng 015)	430.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
III	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	1.714.000.000	
1	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo(Mã CTMT: 00472; Mã dự phòng 015)	602.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
2	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo (Mã CTMT: 00472; Mã dự phòng 025)	59.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
3	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng; Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (Mã CTMT: 00473; Mã dự phòng 015)	150.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
4	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng; Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp (Mã CTMT: 00473; Mã dự phòng 025)	15.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
5	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng; Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng (Mã CTMT: 00473; Mã dự phòng 015)	117.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
6	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng; Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng (Mã CTMT: 00473; Mã dự phòng 025)	12.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ

7	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Tiểu dự án 1: Kinh phí đào tạo nghề (Mã CTMT: 00474; Mã dự phòng 015)	415.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
8	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Tiểu dự án 1: Kinh phí đào tạo nghề (Mã CTMT: 00474; Mã dự phòng 025)	40.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
9	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững (Mã CTMT: 00474; Mã dự phòng 015)	199.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
10	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững (Mã CTMT: 00474; Mã dự phòng 025)	22.000.000	Phòng Văn hóa – Xã hội xã Đức Cơ
11	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình; Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình (Mã CTMT: 00477; Mã dự phòng 015)	42.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
12	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình; Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình (Mã CTMT: 00477; Mã dự phòng 025)	5.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
13	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình; Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá (Mã CTMT: 00477; Mã dự phòng 015)	33.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
14	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình; Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá (Mã CTMT: 00477; Mã dự phòng 025)	3.000.000	Phòng Kinh tế xã Đức Cơ
Tổng cộng		4.563.455.000	

Số tiền bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn đồng chẵn./.

